FireAnt

CTCP Tập đoàn Thiên Quang (HNX: ITQ)

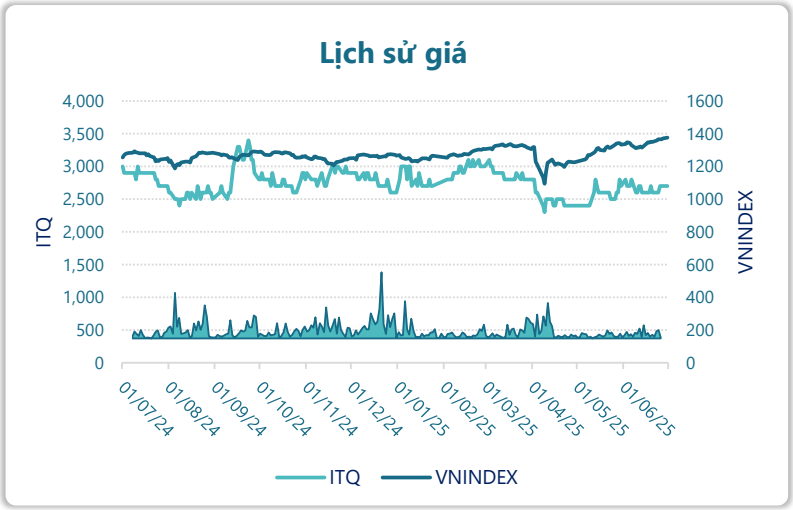

Thông tin giao dịch	30/06/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	**2,700**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	3,400
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	2,300
SL cổ phiếu LH	31,843,305
KLGD BQ 20 phiên (CP)	147,570
% sở hữu nước ngoài	0.1%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	86
P/E	66.3
EPS	41

DT thuần

Q2/25

161

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 41.0| 34.3%

YoY: ▲ 21.0| 15.1%

LN sau thuế

Q2/25

0.62

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.50| 420%

YoY: ▲ 0.49| 380%

Tỷ suất lãi EBIT

Q2/25

1.8%

+/- YoY: ▲ 0.6%

DT thuần

6T 2025

281

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 18.0| 6.9%

LN sau thuế

6T 2025

0.74

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 0.25| 50.7%

ROE

Q2/25

0.4%

Kết quả kinh doanh

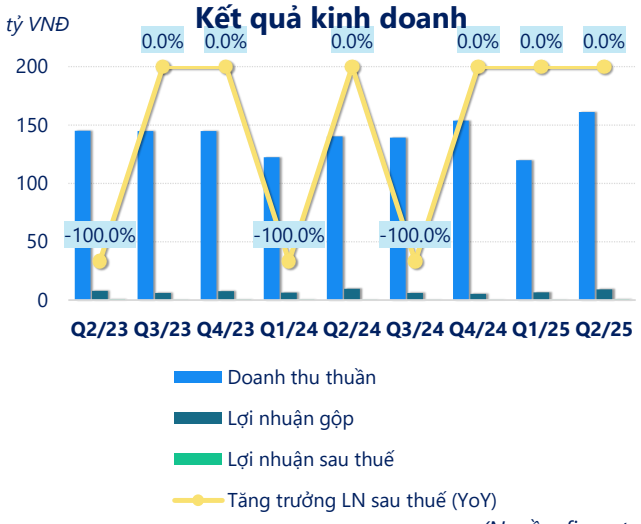

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản

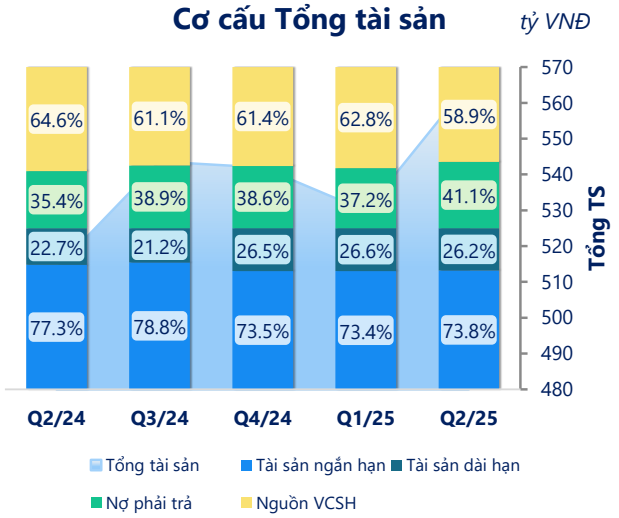

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS

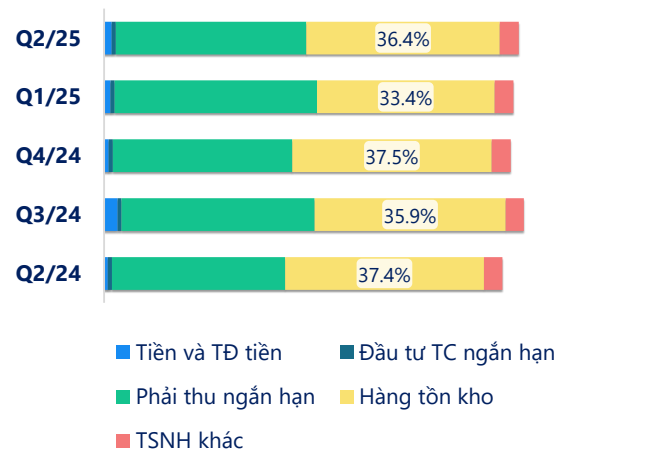

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS

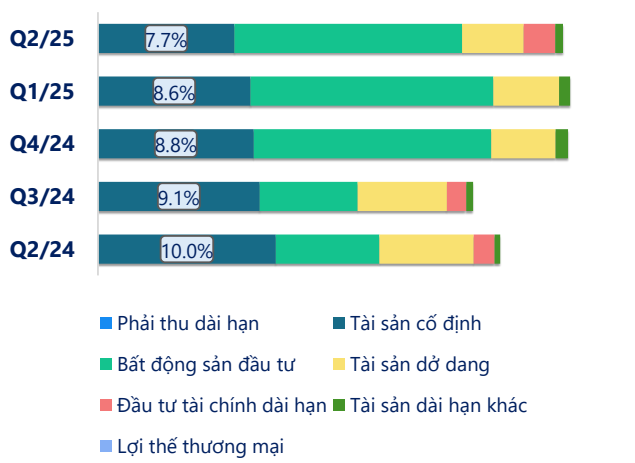

(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay

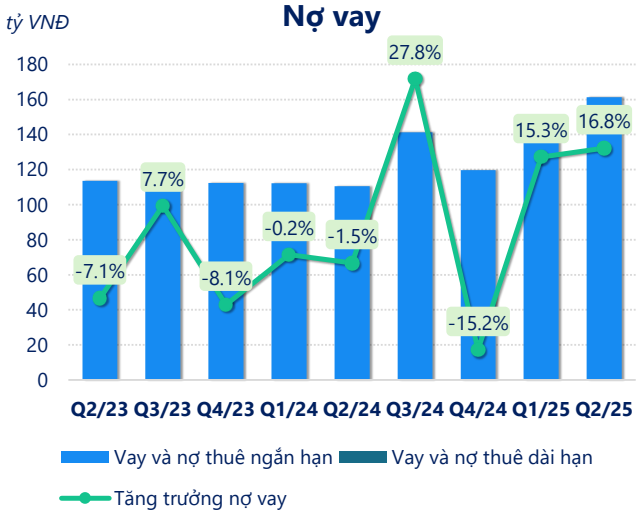

(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu

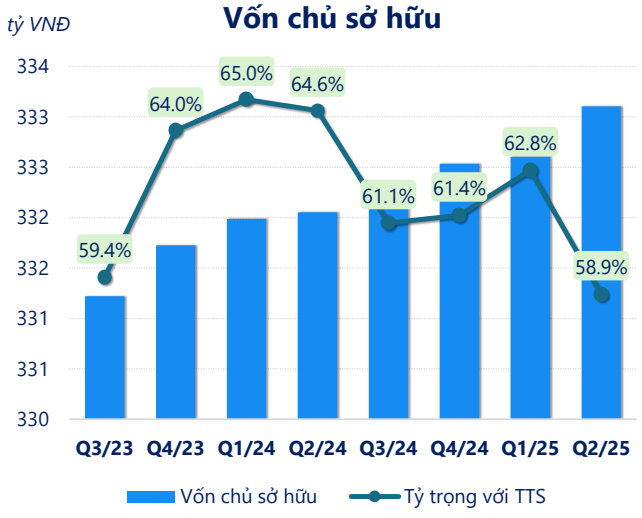

(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn

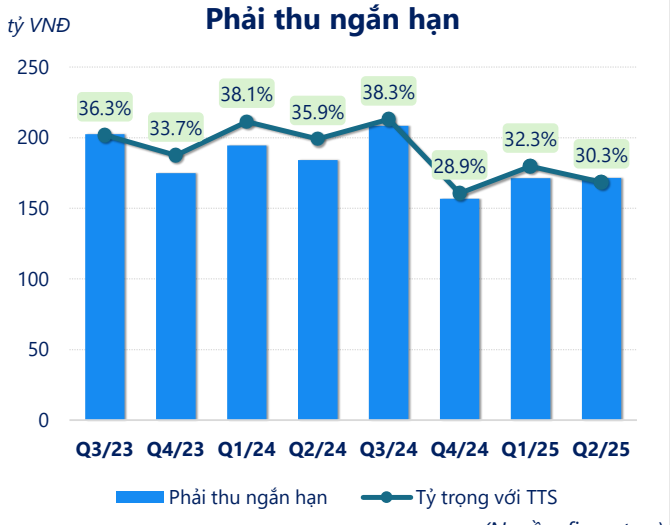

(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho



(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định

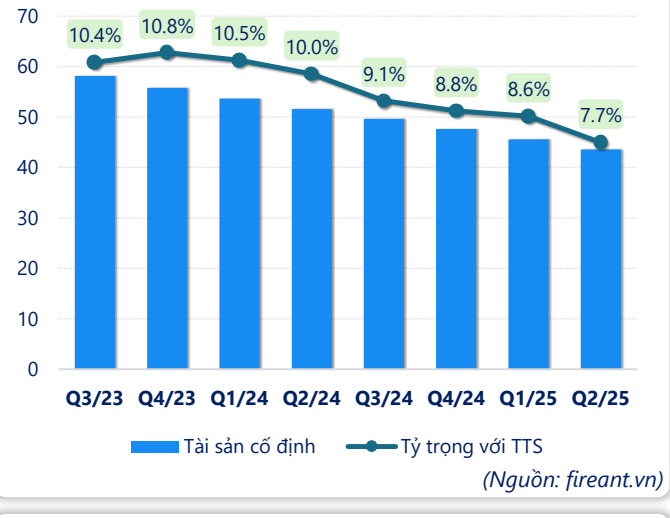

(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang

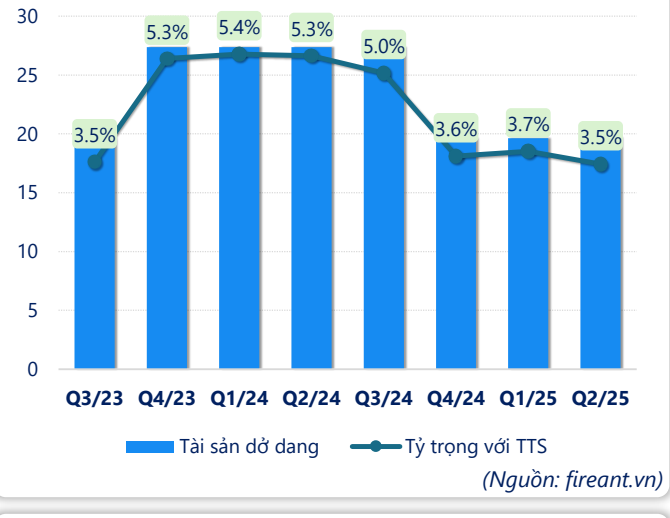

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

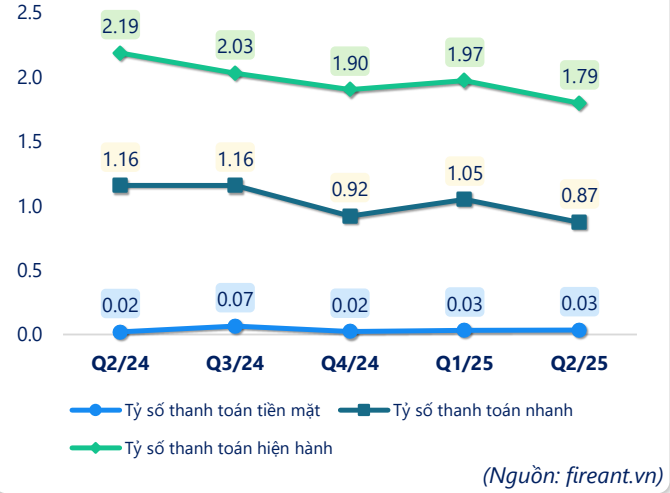

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

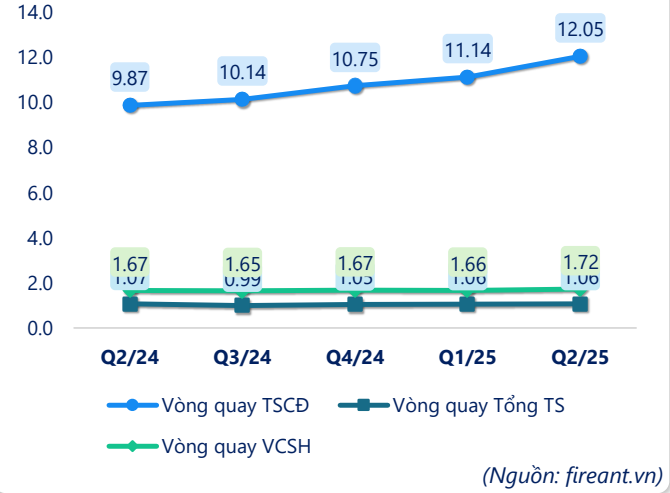

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25
Tổng tài sản	**514**	**544**	**542**	**530**	**566**
Tài sản ngắn hạn	**397**	**429**	**398**	**389**	**417**
Tiền và tương đương tiền	3.71	13.8	4.71	6.30	7.99
Đầu tư tài chính ngắn hạn	4.00	4.00	10.0	10.0	0
Phải thu ngắn hạn	184	208	157	171	171
Hàng tồn kho	187	184	206	182	215
Tài sản ngắn hạn khác	18.2	18.2	21.3	19.1	22.8
Tài sản dài hạn	**117**	**115**	**144**	**141**	**148**
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	51.6	49.6	47.6	45.6	43.6
Bất động sản đầu tư	30.0	30.0	72.7	72.6	72.6
Tài sản dở dang	27.4	27.4	19.6	19.6	19.7
Đầu tư tài chính dài hạn	6.00	6.00	0	0	10.0
Tài sản dài hạn khác	1.69	2.06	3.78	3.32	2.51
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	**182**	**211**	**209**	**197**	**232**
Nợ ngắn hạn	**182**	**211**	**209**	**197**	**232**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	111	141	120	138	161
Phải trả người bán ngắn hạn	68.9	66.8	88.6	57.3	68.2
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	**332**	**332**	**333**	**333**	**333**
Vốn chủ sở hữu	**332**	**332**	**333**	**333**	**333**
Vốn điều lệ	318	318	318	318	318
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)